

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY ĐỨC  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST  
Ngày 25 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Văn Nhu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thịnh và ông Ngô Tiến Hóa

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Điều Smi là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Thanh Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Thị D** (tên gọi khác: Th), sinh năm 1993 tại tỉnh Đắk Nông. Nơi cư trú: Bon D, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: M'ông; tôn giáo: Tin lành; giới tính: Nữ; con ông Điều K và bà Thị L; có chồng là Điều Ch, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2015; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2021, hiện đang bị tạm giam – Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Xuân M, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 8, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Chị Thị D1, sinh năm 1991; địa chỉ: Bon D, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

*Người làm chứng:* Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 2000; địa chỉ: Bon Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 19/8/2021, Nguyễn Xuân M là người nghiện ma túy, sử dụng tài khoản Zalo “Xuân M” nhắn tin cho Thị D qua tài khoản Zalo “Em Th” hỏi mua ma túy với số tiền là 1.200.000 đồng thì Thị D đồng ý. Sau đó Thị D sử dụng tài khoản Facebook của mình có tên “Thương Em” gọi Messenger qua tài khoản Facebook có tên “Phạm Q” cho đối tượng tên Q (*chưa xác định được nhân thân*) hỏi có ma túy không thì Q trả lời là có nên Thị D xuống nhà M lấy số tiền 1.200.000 đồng để đi mua ma túy. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Thị D chạy xe mô tô đến ngã ba thuộc thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông gọi điện thoại cho Q, Q đến chỗ Thị D lấy 1.000.000 đồng rồi đi về hướng phòng trọ của mình. Khoảng 15 phút sau, Q quay lại đưa cho Thị D một gói ma túy. Thị D cầm gói ma túy và điều khiển xe mô tô về để giao cho Nguyễn Xuân M. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn 8, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Tại hiện trường thu giữ 01 gói nilon màu trắng được bọc một lớp băng keo hai mặt màu đen và bọc thêm một lớp băng dính màu đỏ, bên trong chứa các tinh thể màu trắng ghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh dương; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ đen, BKS 48H1- 007.03 và số tiền 476.000 đồng tiền VNĐ.

Tại bản Kết luận giám định số: 123/KLMT-PC09 ngày 25/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng hàn kín được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2291 gam là Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1450 gam.

Cáo trạng số: **38/CTr-VKS** ngày **09/11/2021** của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo Thị D về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thị D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thị D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thị D từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/8/2021.

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,1450 gam ma túy là Methamphetamine (hoàn lại sau giám định). Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động (có đặc điểm như biên bản thu giữ vật chứng).

Đối với số tiền 476.000 đồng, quá trình điều tra xác định 200.000 đồng là số tiền do bị cáo mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Còn số tiền 276.000 đồng bị cáo không sử dụng vào mục đích mua bán ma túy và là tiền hợp pháp của bị cáo hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục THADS huyện Tuy Đức cần trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, BKS 48H1- 007.03 bị cáo dùng làm phương tiện đi mua, bán ma túy. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của chị Thị D1. Khi bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc mua bán chất ma túy thì chị Thị D1 không biết nên việc Cơ quan CSĐT công an huyện Tuy Đức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định.

Đối với người đàn ông tên Q (chưa xác định nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Xuân M là đối tượng mua ma túy của Thị D với mục đích để sử dụng nhưng Thị D chưa giao ma túy cho Nguyễn Xuân M nên không đề cập xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, thể hiện: Vào khoảng 20 giờ ngày 19/8/2021 tại ngã ba thuộc thôn 8, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông, Thị D đã có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Xuân M thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số: 123/KLMT-PC09 ngày 25/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng hàn kín được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng

mẫu là 0,2291 gam là Methamphetamine. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Thị D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về trao đổi các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích vụ lợi cá nhân nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, là đồng bào dân tộc thiểu số nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có bố là ông Điều K đã tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia được hưởng chế độ theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[6] Từ những phân tích nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,1450 gam ma túy là Methamphetamine (hoàn lại sau giám định) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh dương và nhãn hiệu Samsung màu trắng là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền 200.000 đồng là tiền do bị cáo mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 276.000 đồng là tiền hợp pháp của bị cáo không sử dụng vào mục đích mua bán ma túy, hiện đang nộp tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức cần trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, BKS 48H1-007.03. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Thị D, khi cho bị cáo mượn chị Thị D1 không biết bị cáo mượn để đi mua bán trái phép chất ma

túy nên việc Cơ quan CSĐT công an huyện Tuy Đức trả lại 01 mô tô nêu trên cho chị Thị D1 là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông tên Q (chưa xác định nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đang điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Xuân M là đối tượng mua ma túy của bị cáo Thị D với mục đích để sử dụng nhưng bị cáo chưa giao được ma túy cho Nguyễn Xuân M nên không đề cập xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tại phiên tòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Thị D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Thị D **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/8/2021.

**2.** Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,1450 gam ma túy là Methamphetamine (hoàn lại sau giám định).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh dương; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng và số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền VNĐ.

Trả lại cho bị cáo Thị D số tiền 276.000 đồng (hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) tiền VNĐ hiện đang nộp tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

Chấp nhận ngày 29/10/2021, Cơ quan CSĐT công an huyện Tuy Đức trả lại 01 mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu đỏ đen, BKS 48H1- 007.03 cho chị Thị D1 là chủ sở hữu hợp pháp.

*(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/11/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức; Lệnh thanh toán ngày 07/9/2021 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Đắk Nông – Phòng giao dịch Tuy Đức).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Thị D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hay bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi Cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nông Văn Nhu**